

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TN  
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-ST  
Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Minh Tâm
2. Ông Nguyễn Văn Tới

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:** Ông Trần Nhật Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Huỳnh Trung T**, sinh ngày 26/8/2000 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Trần Thị M Hiền, sinh năm 1974; Vợ, con: Không có.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 20/8/2021, Huỳnh Trung T bị Công an xã T, huyện C, tỉnh TN xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 54/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị bắt truy nã tạm giữ từ ngày 15/7/2022 chuyển tạm giam từ ngày 18/7/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố TN; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Huỳnh Thị Hoài H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, tỉnh TN; Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/11/2021, Huỳnh Trung T cùng Trần Ngọc T sinh năm 1996, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh TN đi tìm tài sản lấy trộm. Sau đó, Trực điều khiển xe mô tô biển số 70K8-0896 chở Thạch đi, khi đến cửa hàng đồ gỗ Nguyên Hòa của chị Huỳnh Thị Hoài H thấy không có ai trông coi cửa hàng nên dừng xe, T đứng bên ngoài nổ máy chờ sẵn, Th lén lút đi vào bên trong cửa hàng lấy trộm 02 tượng phật ngồi bằng gỗ Hương Nam Phi, tượng thứ nhất kích thước (49x22x29)cm, cân nặng 10kg; tượng thứ hai kích thước (39x19x19)cm, cân nặng 07kg, mang ra xe T chở đi. Sau khi lấy trộm được tài sản, T mang 02 tượng phật về nhà đem giấu vào bụi chuối gần nhà, nói với Th bán được 2.000.000 đồng, T chia Th 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Ngày 16/11/2021, Th tiếp tục thực hiện trộm cắp tài sản thì bị bắt quả tang. Nghe tin Th bị bắt, T liên hệ với mẹ là bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1974, ngụ TS, TĐ, CT, TN nhờ ra bụi chuối gần nhà lấy 02 tượng phật giao trả. T bỏ trốn bị truy nã, đến ngày 15 tháng 7 năm 2022 bị bắt.

Quá trình điều tra, Huỳnh Trung T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội như đã nêu trên.

\* Kết luận định giá tài sản số 64 ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban Nhân dân thành phố TN, kết luận: 01 tượng ngồi phật di lạc loại gỗ hương Nam Phi, kích thước 49x22x29cm, số lượng 01, cân nặng 10kg, giá 3.200.000 đồng; 01 tượng ngồi phật di lạc loại gỗ hương Nam Phi, kích thước 39x19x19cm, số lượng 01, cân nặng 07kg, giá 1.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại 5.000.000 đồng.

\* Về trách nhiệm dân sự: 02 tượng phật ngồi bằng gỗ Hương Nam Phi, đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu chị Huỳnh Thị Hoài H, chị H không yêu cầu bồi thường.

\* Kết quả thu giữ xử lý vật chứng: đã xử lý ở vụ án xét xử Trần Ngọc T.

Qua xác minh Huỳnh Trung T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

\* *Bản cáo trạng số 86/CT-VKSTPTN ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo: Huỳnh Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.*

\* *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung T từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đã xử lý ở vụ án xét xử Trần Ngọc T.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

\* Bị cáo Trục không tự bào chữa, không tranh luận.

\* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét mức án nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Trung T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Ngày 15 tháng 11 năm 2021, Huỳnh Trung T cùng Trần Ngọc T lén lút trộm cắp 02 tượng phật di lạc của chị Huỳnh Thị Hoài H tại Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, tỉnh TN, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.000.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện và sau đó bị cáo có hành vi bỏ trốn bị truy nã, đến ngày 15/7/2022 bị bắt nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Huỳnh Thị Hoài H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý trong vụ án xét xử Trần Ngọc Thạch.

[9] Đối với Trần Ngọc T đã được xét xử tại Bản án số 29/HSST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/7/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Huỳnh Thị Hoài H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Huỳnh Trung T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh TN (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Ngọc Dung**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Tâm**

**Nguyễn Văn Tới**

**Đặng Thị Ngọc Dung**